

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH TRỒNG NẤM SÒ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

TRẦN ÁNH NGỌC

Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị

Trong những năm gần đây, nghề trồng nấm sò trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đang từng bước khẳng định là một mô hình sản xuất nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế, góp phần đa dạng hóa sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Với lợi thế tận dụng các nguồn phụ phẩm nông nghiệp như rơm rạ, mùn cưa, lõi ngô..., cùng việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất, nhiều mô hình trồng nấm sò đã phát triển theo hướng bền vững, tạo ra sản phẩm an toàn, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thực tế cho thấy, trước đây việc trồng nấm trên địa bàn tỉnh chủ yếu được thực hiện theo phương pháp thủ công, quy mô nhỏ lẻ, người dân thiếu kiến thức về xử lý nguyên liệu, kỹ thuật chăm sóc và phòng ngừa nhiễm bệnh nên năng suất chưa ổn định, chất lượng sản phẩm chưa đồng đều. Tuy nhiên, thông qua các chương trình tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và chuyển giao quy trình sản xuất, nhiều hộ dân đã mạnh dạn ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, từng bước nâng cao hiệu quả kinh tế.

Gia đình ông Nguyễn Thành, khu phố 5, xã Cam Lộ là một trong những hộ gắn bó với nghề trồng nấm nhiều năm. Sau khi được tiếp cận các lớp tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật, gia đình đã từng bước khắc phục tình trạng nhiễm bệnh trên nấm, nâng cao năng suất và



Mô hình trồng nấm sò tại gia đình ông Nguyễn Thành
khu phố 5, xã Cam Lộ

Ảnh: **A.N**

chất lượng sản phẩm. Mô hình hiện nay mang lại nguồn thu nhập ổn định, góp phần cải thiện đời sống gia đình.

Nhờ áp dụng đúng quy trình kỹ thuật và chủ động nguồn nguyên liệu, mô hình của gia đình ông Nguyễn Thành hiện duy trì sản xuất ổn định 2 vụ mỗi năm. Mỗi vụ mang lại thu nhập bình quân khoảng 35-50 triệu đồng sau khi trừ chi phí, tạo việc làm thường xuyên cho các thành viên trong gia đình. Tương tự, mô hình trồng nấm của ông Trần Quốc Tuấn, xã Gio Linh cũng cho thấy hiệu quả rõ nét khi áp dụng đúng quy trình kỹ thuật. Từ những thất bại ban đầu do sản xuất theo kinh nghiệm, sau khi được hỗ trợ về kỹ thuật, lựa chọn giống phù hợp và quy trình chăm sóc, mô hình đã phát triển ổn định, từng bước mở rộng quy mô sản

(Xem tiếp trang 24)

7. B. Peng, D. Wang, G. Zong, and Y. Zhang, “Homogenization strategy for brick masonry walls under in-plane loading”, Construction Building Materials, vol. 163, pp. 656-667, 2018.
8. A. Marek and T. Garbowski, “Homogenization of sandwich panels”, Computer Assisted Methods in Engineering Science, vol. 22, no. 1, pp. 39-50, 2017.
9. W. Derkowski and M. Surma, “Prestressed hollow core slabs for topped slim floors Theory and research of the shear capacity”, Engineering Structures, vol. 241, p. 112464, 2021.
10. E. Ventsel, T. Krauthammer, and E. Carrera, “Thin plates and shells: theory, analysis, and applications”, Appl. Mech. Rev., vol. 55, no. 4, pp. B72-B73, 2002.
11. K.-H. Chang, “Chapter 3 solid modeling, e-design”, in Computer-Aided Engineering Design, 2015, pp. 125-167.
12. T. D. Khánh, “Đánh giá ảnh hưởng của vách ngăn trong khung phẳng bằng mô hình màng trực hướng”, Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng - ĐHXDH, vol. 15, no. 5V, pp. 108-119, 2021.

ỨNG DỤNG KHOA HỌC... (Tiếp theo trang 17)

xuất theo hướng hàng hóa.

Điểm nổi bật của các mô hình trồng nấm sò hiện nay là việc áp dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật từ khâu lựa chọn nguyên liệu, xử lý giá thể, cấy giống, chăm sóc đến thu hoạch và bảo quản sản phẩm. Nhờ đó, tỷ lệ nhiễm bệnh giảm đáng kể, năng suất và chất lượng nấm được nâng lên, sản phẩm đáp ứng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, tạo được niềm tin đối với người tiêu dùng.

Bên cạnh hiệu quả kinh tế, nghề trồng nấm còn góp phần tận dụng hiệu quả nguồn phụ phẩm nông nghiệp, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo việc làm thường xuyên cho lao động nông thôn, đặc biệt là phụ nữ và người lớn tuổi. Đây là mô hình phù hợp với điều kiện sản xuất của nhiều địa phương trong tỉnh, không đòi hỏi diện tích lớn nhưng mang lại giá trị kinh tế tương đối cao.

Thông qua việc ứng dụng khoa học và công nghệ, nhiều mô hình trồng nấm sò trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đang từng bước phát triển theo hướng chuyên nghiệp, bền vững. Việc người dân chủ động tiếp cận các tiến bộ



Sản phẩm nấm sò

Ảnh: A.N

kỹ thuật, sử dụng giống chất lượng và tuân thủ quy trình sản xuất đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ.

Trong thời gian tới, việc tiếp tục đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, đồng thời tăng cường liên kết giữa người sản xuất với các đơn vị tiêu thụ sẽ là tiền đề quan trọng để nghề trồng nấm sò phát triển bền vững, góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, tạo thêm việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ■